

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:15/2017/HSST
Ngày 15/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Ngọc Hoàn

Bà: Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Đoản - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:
Ông Phạm Khả - Kiểm sát viên

Ngày 15/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017 đối với:

1. Bị cáo: Quàng Văn Th, sinh năm 1968, sinh tại Sơn La; Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản Xẻ T, xã Phu L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam

Con ông: Quàng Văn O (Đã chết); con bà: Quàng Thị G (Đã chết); Bố dượng: Lò Văn O (Đã chết)

Gia đình bị cáo có 07 anh em ruột, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình.

Vợ: Tòng Thị D, sinh năm 1971 và có 02 con: Con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2017 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Xuân, là Luật sư - Cộng tác Viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Quảng Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/7/2017 Quảng Văn Th mang theo 650.000 đồng đi bộ từ nhà đến bản Na C, xã Hẹ M, huyện Điện B để tìm mua hêrôin về để sử dụng. Khi đi đến bản Khăm P, xã Phu L, Th đã đi nhờ xe của người đàn ông dân tộc Thái không quen biết và trả họ 100.000 đồng tiền xăng để ra khu vực cầu Pá Hẹ, xã Hẹ M, huyện Điện Biên. Sau đó Th tiếp tục thuê người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi không quen biết chở vào bản Na C, xã Hẹ M với giá 200.000 đồng. Đến đầu bản Na C, Th đã hỏi một người nghiện trên đường để tìm chỗ mua hêrôin. Sau đó Th đi vào trong rừng thuộc Bản Na C gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 38 tuổi (Không biết tên và địa chỉ) 01 gói hêrôin được gói bằng nilon màu đen với giá 350.000 đồng. Mua được hêrôin Th cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi ra chỗ người đi xe ôm đi về nhà. Đến nhà Th đã dùng dao chia số hêrôin trên thành 12 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng nilon màu trắng cho vào trong lọ nhựa màu trắng có nắp đậy cất vào túi quần trái đang mặc. Khoảng 09 giờ ngày 10/7/2017 Th đã lấy ra 02 gói hêrôin để sử dụng bằng hình thức chích. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 11/7/2017 khi Th đang ở nhà chuẩn bị lấy hêrôin ra sử dụng thì bị tổ công tác đồn Biên Phòng Cửa Khẩu Huổi Puốc phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm ma túy và tội phạm - Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên vào nhà kiểm tra và yêu cầu Th giao nộp 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy bên trong có chứa 10 gói hêrôin được gói bằng nilon màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 12/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện thì số vật chứng thu giữ của Quảng Văn Th có trọng lượng là 1,18 gam trích mẫu gửi giám định 0,06 gam.

Tại kết luận giám định số 660/GĐ-PC54 ngày 06/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng giữ của Quảng Văn Th là hêrôin. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Bản Cáo trạng số 187/QĐ -VKS-HS ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Quảng Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điểm p khoản 1 điều 46 BLHS tuyên phạt bị cáo tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo được áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015

Áp dụng Điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,18 gam hêrôin, trích mẫu gửi giám định 0,06 gam và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy là vật chứng vụ án.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS, Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo có sổ hộ nghèo, đề nghị HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa trình bày bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa nhất trí với cáo trạng và quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án. Cùng quan điểm với đại diện Viện kiểm sát về những vấn đề sau: Với tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đưa ra các luận điểm như bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức xã hội thấp và lạc hậu mua ma túy chủ yếu với mục đích để sử dụng bản thân không có mục đích nào khác, trọng lượng ma túy chỉ 1,18 gam ở mức thấp. Bản thân đang mắc bệnh tràn dịch màng phổi có bệnh án theo dõi. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết trên để áp dụng mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo.

Đổi đáp của Viện kiểm sát: Với trọng lượng ma túy bị thu giữ là 1,18 gam đã ở trên mức khởi điểm để truy tố và xét xử và quá trình điều tra không thể hiện bị cáo đang mắc bệnh và không có bệnh án nào trong hồ sơ vụ án nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Mặt khác bị cáo đã bị Tòa án xét xử năm 2012 và đã có quá trình chấp hành án tại Trại giam nên bị cáo phải có đầy đủ nhận thức về hành vi phạm tội của mình và đã được làm rõ tại phiên tòa về nhận thức của bị cáo nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đề nghị HĐXX xem xét.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Luận tội, không có ý kiến gì tranh luận, bổ sung thêm vào ý kiến bào chữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng truy tố cũng như vật chứng thu giữ.

Xét hành vi phạm tội: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 11/7/2017, Quảng Văn Th đã có hành vi cất giấu trái phép 1,18 gam hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Với hành vi mua ma túy để sử dụng thì hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194/BLHS năm 1999.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Với mối nguy hại của chất ma túy đối với gia đình và toàn xã hội, Đảng, Nhà nước và nhân dân đang tích cực đấu tranh phòng và chống tội phạm về ma túy thì bị cáo vì mục đích sử dụng của bản thân nên đã tiếp tay cho tệ nạn và tội phạm mua bán ma túy phát triển gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo và người bào chữa cũng thừa nhận là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Xét tính chất mức độ phạm tội: Khối lượng hêrôin bị thu giữ là 1,18 gam trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam với mục đích là để sử dụng thì hành vi của bị cáo là nghiêm trọng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành. Hành vi phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Quảng Văn Th theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội quy định mức hình phạt từ 01 năm đến 5 năm tù. HĐXX sẽ cân nhắc tình tiết có lợi trên để áp dụng một mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Sốp C, tỉnh Sơn L không đi học mà ở nhà làm ruộng. Năm 1978 chuyển đến sinh sống tại bản Xẻ T, xã Phú L, huyện Điện Biên. Năm 1988 lấy vợ là Tòng Thị D và sinh được 02 người con. Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2010. Ngày 22/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội: "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy" đến ngày 05/02/2015 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào song bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc các tình tiết trên để áp dụng một mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Theo khoản 5 Điều 194/BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về người đàn ông chỉ đường cho Th đi mua ma túy, người đàn ông đã chở Th đi mua ma túy và người đàn ông trực tiếp bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo Th đều không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ được, HĐXX không xem xét.

Vật chứng của vụ án: Số hêrôin đã thu giữ là 1,18 gam đã trích gửi giám định 0,06 gam không hoàn lại mẫu vật và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy là vật chứng vụ án cần được tịch thu tiêu hủy theo Điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc

hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS; Điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi theo Luật số 12/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội: Xử phạt bị cáo 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 11/7/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,18 gam hêrôin đã trích gửi giám định 0,06 gam không hoàn lại mẫu vật và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy là vật chứng vụ án

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên hồi 15 giờ 00 phút ngày 07 tháng 11 năm 2017)

3. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 15/11/2017./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an HDB;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Bị cáo, THA Hình sự, Người bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Đình Hà